TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2023/HNGĐ-ST
Ngày 13/7/2023
V/v Kiện xin ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐĂK LĂK
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tống Thị Điệp
2. Ông Võ Tiến Dũng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Bà Hồ Thị Vi là Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: bà Ông Trần Tố Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 328/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2023 về việc "Kiện xin ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2023/QĐXX ngày 26/6/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: Hẻm 103 AMK, phường TL, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

- Bị đơn: Anh Nguyễn Phú L, sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: 18/2 ĐCT, phường TT, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày:

Tôi và anh Nguyễn Phú L tự nguyện tìm hiểu yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk và ngày 27/02/2019. Trong quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Cuộc sống gia đình không hạnh phúc. Vợ chồng đã cố gắng hàn gắn nhưng không thành. Hiện nay vợ chồng đang sống ly thân. Vợ chồng đã có thời gian để đoàn tụ nhưng không thành. Nay tôi vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Nguyễn Phú L.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Băng D, sinh ngày 16/6/2019. Tôi có nguyện vọng được nuôi cháu Nguyễn Ngọc Băng D cho đến tuổi trưởng thành**.** Về cấp dưỡng nuôi con: Tôi không yêu cầu anh Phú cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay tôi đang làm nhân viên công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Thương mại Dịch vụ HKT-BMT với thu nhập 7.800.000 đồng/tháng và tôi có làm thêm may đồ tại nhà hàng tháng thu nhập 6.000.000 đồng - 7.000.000 đồng.

Về chỗ ở: Hiện nay tôi đang thuê trọ ở hẻm 103 Ama Khê, Tp. Buôn Ma Thuột để sinh sống. Xét về điều kiện nuôi con tôi vẫn đủ điều kiện để nuôi con chung.

Bị đơn anh Nguyễn Phú L trình bày:

Tôi và chị Phạm Thị H tự nguyện tìm hiểu yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk và ngày 27/02/2019.

Trong quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau và có xảy ra cãi vả nhiều. Vợ chồng đã cố gắng hàn gắn nhưng không thành. Nay chị Phạm Thị H có đơn xin ly hôn thì tôi đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Băng D, sinh ngày 16/6/2019. Tôi có nguyện vọng được nuôi cháu Nguyễn Ngọc Băng D cho đến tuổi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con: Tôi không yêu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay tôi đang làm nhân viên giao hàng với thu nhập 11.000.000 đồng/tháng.

Về chỗ ở: Tôi đang ở tại nhà bố mẹ tại 18/2 Đinh Công Tráng, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Buôn Ma Thuột phát biểu như sau:

Về tố tụng: Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ của vụ án từ khi thụ lý đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử có vi phạm về thời hạn xét xử, tuy nhiên vụ án đã được tạm đình chỉ, tại phiên toà HĐXX và các đương sự đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015; Điều 26 nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Phạm Thị H.

Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Phú L

Về con chung: Cháu Nguyễn Ngọc Băng D, sinh ngày 16/6/2019 cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Anh Nguyễn Phú L được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Các đương sự chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án "Kiện tranh chấp hôn nhân và gia đình" thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân TP Buôn Ma Thuột theo quy định tại Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Phú L và chị Phạm Thị H tự nguyện tìm hiểu yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk ngày 27/02/2019. Vì vậy đây là hôn nhân hợp pháp được quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Quá trình điều tra Anh Nguyễn Phú L và chị Phạm Thị H xác định quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là vợ chồng thường xuyên cãi nhau vì bất đồng quan điểm sống, vợ chồng đã cố gắng hàn gắn nhưng không thành. Nay cuộc sống gia đình không hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng càng ngày càng trầm trọng, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân nên đã sống ly thân nhau. Do đó anh Nguyễn Phú L và chị Phạm Thị H đều đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tình cảm vợ chồng Anh Nguyễn Phú L và chị Phạm Thị H không còn nữa, không còn thương yêu chăm sóc lẫn nhau đã sống ly thân, nguyện vọng của anh Nguyễn Phú L và chị Phạm Thị H đều đề nghị Toà án giải quyết cho ly hôn là phù hợp theo Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình do đó cần được chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Anh Nguyễn Phú L và chị Phạm Thị H có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Băng D, sinh ngày 16/6/2019 các đương sự đều tranh chấp nuôi con.

HĐXX xét thấy: Anh Nguyễn Phú L và chị Phạm Thị H đều có chỗ ở và thu nhập ổn định, theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình quy định *"Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; ...."* Trong vụ án này anh Nguyễn Phú L và chị Phạm Thị H đều đủ điều kiện nuôi con chung. Mặc khác cháu D là con gái, tuổi còn nhỏ (04 tuổi 27 ngày) cần sự chăm sóc, giáo dục của người mẹ. Do đó cần giao cháu Nguyễn Ngọc Băng D cho

chị Phạm Thị H nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Anh Nguyễn Phú L được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 nghị quyết của UBTVQH số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện ly hôn của chị Phạm Thị H.

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Phú L

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Băng D, sinh ngày 16/6/2019 cho chị Phạm Thị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Anh Nguyễn Phú L được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: chị Phạm Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí LHST, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2022/0001856 ngày 20/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Buôn Ma Thuột

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp Buôn Ma Thuột;
- UBND P. Tân Tiến;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Viết Kiên